

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 477/2018/HSST
Ngày: 26/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đồng Văn Quân
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tồn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 489/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 484/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Đỗ Văn P, sinh ngày 10/6/1967.

ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm T, xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 2/10; nghề nghiệp: Không; Con ông Đỗ Xuân P, sinh năm 1930, con bà Ngô Thị H, sinh năm 1950, đều trú tại: Xóm T, xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; Chung sống như vợ chồng với chị Hứa Thị L nhưng không đăng ký kết hôn, không có con chung.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/ 2018 đến nay

(Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Ông Trần Quang T, sinh năm 1960.

Trú tại: Xóm A, xã C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 02/10/2018, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường tránh Quốc lộ 1B đoạn thuộc xóm A, xã C, thành phố T thì nhận được tin báo tại quán bán nước của bà Nguyễn Thị T có đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận, yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên tự khai là Đỗ Văn P. Qua kiểm tra, phát hiện thu giữ tại túi quần bên trái, phía trước P đang mặc 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong chứa túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. P khai là Heroine mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Văn P và thu giữ vật chứng theo đúng quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen, đã qua sử dụng tại túi quần bên phải; 01 ví giả da màu nâu bên trong có giấy chứng minh thư nhân dân, giấy phép lái xe, chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đều mang tên Đỗ Văn P; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 20E1-26897.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn P tại xóm T, xã S, thành phố T không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Đỗ Văn P có khối lượng là 6,75 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 1096/KL-PC09 ngày 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Đỗ Văn P là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 6,75 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn P khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 02/10/2018, Phương điều khiển xe mô tô BKS 20E1-26897 đi từ nhà đến khu vực ngã 5 thuộc phường Q, thành phố T tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, P và mua 01 gói Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P cất gói ma túy vào túi quần bên trái, phía trước P đang mặc, điều khiển xe mô tô đến quán nước trên trục đường tránh Quốc lộ 1B đoạn thuộc xóm A, xã C, thành phố T để uống nước thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai của Đỗ Văn P phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. (BL: 51-63)

Vật chứng của vụ án: 02 bì niêm phong ký hiệu G, L; 01 ví giả da màu nâu; 01 đăng ký xe mô tô số 013258, 01 giấy phép lái số AF 423578, 01 chứng minh nhân dân số 090918299 đều mang tên Đỗ Văn P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số imei: 354661/05/809552/3, bên trong lắp 01 thẻ sim; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 20E1-26897. Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 489/CT-VKSTPTN ngày 06 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đỗ Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ xác định bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Đỗ Văn P từ 66 tháng tù đến 72 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử

-Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu G, L bên trong là chất ma túy loại Heroin.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 20E1-26897.

- Tạm giữ của Đỗ Văn P 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số imei: 354661/05/809552/3, bên trong lắp 01 thẻ sim.

- Trả cho Đỗ Văn P 01 ví giả da màu nâu; 01 đăng ký xe mô tô số 013258, 01 giấy phép lái số AF 423578, 01 chứng minh nhân dân số 090918299 đều mang tên Đỗ Văn P.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 02/10/2018, tại khu vực đường tránh Quốc lộ 1B đoạn thuộc xóm A, xã C, thành phố T, Đỗ Văn P có hành vi tàng trữ 6,75 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng như nêu trên.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân với khối lượng 6,75 gam Heroine. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) Heroine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Đỗ Văn P là đối tượng nghiện ma túy, tuy chưa có tiền án tiền sự nhưng bị cáo không tự giác cai nghiện, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật, biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015

-Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu G, L bên trong là chất ma túy loại Heroin.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 20E1-26897 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Tạm giữ của Đỗ Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung vỏ màu đen, đã qua sử dụng số imei: 354661/05/809552/3, bên trong lắp 01 thẻ sim do xác định bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội, để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Trả cho Đỗ Văn P 01 ví giả da màu nâu; 01 đăng ký xe mô tô số 013258, 01 giấy phép lái số AF 423578, 01 chứng minh nhân dân số 090918299 đều mang tên Đỗ Văn P.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai là người nghiện ma túy, tài sản của bị cáo không có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ, P khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực ngã 5, phường Q, thành phố T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự ;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn P 06 (Sáu) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Đỗ Văn P 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu G, L bên trong là chất ma túy loại Heroin;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 20E1-26897

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung vỏ màu đen, đã qua sử dụng số imei: 354661/05/809552/3 của Đỗ Văn P.

- Trả cho Đỗ Văn P 01 ví giả da màu nâu; 01 đăng ký xe mô tô số 013258, 01 giấy phép lái số AF 423578, 01 chứng minh nhân dân số 090918299 đều mang tên Đỗ Văn P.

(Biên bản giao nhận vật chứng số 55 ngày 08/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đỗ Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

